TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **1729** /2026/DS-ST
Ngày: 31-7-2026
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Thủy Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Quỳnh Hoa

2. Bà Nguyễn Thị Thu Thủy

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Thùy Dương –Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- Thành phố Hồ Chí Minh : Bà Lê Ngọc Thanh Trúc – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 125/2026/TLST-DS ngày 16 tháng 01 năm 2026 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 735/2026/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 6 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 508/2026/QĐST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2026 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng V;**
Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà R, Số 9 Đ, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh (Trước đây là: Tầng 2, Tòa nhà R, Số 9 Đ, phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh).
Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Vũ Xuân H (Theo Giấy ủy quyền số 33/UQTT-XLTD.25 ngày 24/10/2025).

- *Bị đơn:* Bà **Vũ Thị Phương K**; sinh năm 1990; CCCD số 091190000484 do Cục C cấp ngày 22/12/2021.
Địa chỉ: 1 T, phường B1, Thành phố Hồ Chí Minh (Trước đây là: 1 T, phường A1, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết nguyên đơn – Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng V trình bày:

Ngày 15/02/2024 bà Vũ Thị Phương K có ký Đơn đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng kiêm thỏa thuận cung cấp thông tin tín dụng

cho công ty thông tin tín dụng bằng phương tiện điện tử số 20240215-9931064 với Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng V. Theo đó Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng V đã cấp thẻ tín dụng cho bà Vũ Thị Phương K, hạn mức sử dụng: 21.500.000 đồng, lãi suất: 35.49%/năm.

Sau khi được cấp thẻ tín dụng Quốc Tế, bà K đã thực hiện các giao dịch sử dụng thẻ và đã thanh toán 5.072.200 đồng (Trong đó nợ gốc: 2.623.666 đồng, nợ lãi 2.448.534 đồng).

Do bà K vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên ngày 08/6/2024 Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng V đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn.

Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng V yêu cầu bà Vũ Thị Phương K phải thanh toán hết một lần toàn bộ số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 31/7/2026 là 22.498.619 đồng (Trong đó nợ gốc: 18.876.334 đồng, nợ lãi 3.622.285 đồng).

Ngoài ra, bà K còn có trách nhiệm thanh toán tiếp khoản tiền lãi phát sinh cho đến khi bà K trả hết nợ theo lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng.

Bị đơn bà Vũ Thị Phương K đã được Tòa án tống đạt hợp lệ nhưng không đến Tòa làm việc nên không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu:

Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các qui định của Bộ luật tố tụng Dân sự, xác định đúng thẩm quyền, thời hiệu, quan hệ pháp luật tranh chấp. Những người tham gia tố tụng được thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo qui định của pháp luật.

Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Do nguyên đơn Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng V đã cung cấp đầy đủ chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình, bị đơn đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt .

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bà Vũ Thị Phương K phải thanh toán hết một lần toàn bộ số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 31/7/2026 là 22.498.619 đồng (Trong đó nợ gốc: 18.876.334 đồng, nợ lãi 3.622.285 đồng).

Ngoài ra, bà K còn có trách nhiệm thanh toán tiếp khoản tiền lãi phát sinh cho đến khi bà K trả hết nợ theo lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng.

Án phí bà K phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Nguyên đơn Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu bị đơn bà Vũ Thị Phương K trả các khoản tiền còn nợ theo Đơn đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng kiêm thỏa thuận cung cấp thông tin tín dụng cho công ty thông tin tín dụng bằng phương tiện điện tử số 20240215-9931064 ký ngày 15/02/2024. Căn cứ khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng Dân sự đây là tranh chấp dân sự về hợp đồng tín dụng.

Bị đơn bà K có địa chỉ cư trú tại phường B, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 4 -Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Xét, Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn bà Vũ Thị Phương K đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa nhưng bà K vẫn vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[3] Về yêu cầu đương sự:

Căn cứ vào đơn kiện, bản tự khai đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, căn cứ vào Đơn đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng kiêm thỏa thuận cung cấp thông tin tín dụng cho công ty thông tin tín dụng bằng phương tiện điện tử số 20240215-9931064 ký ngày 15/02/2024 thể hiện Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng V đã cấp cho bà K thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng 21.500.000 đồng. Sau khi được cấp thẻ tín dụng Quốc Tế, bà K đã thực hiện các giao dịch sử dụng thẻ và đã thanh toán 5.072.200 đồng. Do bà K vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn.

Tạm tính đến ngày 31/7/2026 bà K còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là là 22.498.619 đồng (Trong đó nợ gốc: 18.876.334 đồng, nợ lãi 3.622.285 đồng).

Căn cứ vào bảng tóm tắt sao kê giao dịch của khách hàng, bản khai của đại diện nguyên đơn và các chứng cứ có trong hồ sơ. Xét thấy, có đủ cơ sở để chứng minh bà Vũ Thị Phương K đã được Ngân hàng cấp thẻ tín dụng, số tiền bà K thực hiện các giao dịch, số tiền đã thanh toán và số tiền hiện còn nợ.

Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, để làm rõ khoản nợ nêu trên Tòa án đã nhiều lần triệu tập bà K đến Tòa để trình bày ý kiến của mình nhưng bà K vẫn vắng mặt nên không cung cấp được chứng cứ cũng như không thực hiện được quyền tự bảo vệ lợi ích của mình trước Tòa. Do đó, Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng V tự nguyện khai báo về số tiền mà bà K đã thanh toán cho Ngân hàng là có thiện chí, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

[4] Về lãi suất:

Xét, mức lãi suất do các bên tự nguyện thỏa thuận tại Đơn đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng kiêm thỏa thuận cung cấp thông tin tín dụng cho công ty thông tin tín dụng bằng phương tiện điện tử phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy, việc Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng V áp dụng mức lãi suất đối với số nợ quá hạn của bà K là có cơ sở chấp nhận.

[5] Về thời hạn thanh toán:

Do bị đơn vi phạm thời hạn trả nợ theo như thỏa thuận nên làm ảnh hưởng đến quyền lợi của nguyên đơn. Do đó, việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải thanh toán hết một lần số tiền còn nợ ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật là có cơ sở.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn bà Vũ Thị Phương K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.124.931 đồng.

Hoàn lại cho Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 562.466 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001773 ngày 08/01/2026 của Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 266; Điều 271; Điều 273; Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ vào Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2025;

- Căn cứ Điều 1, Điều 5 và Điều 6 của Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Toà án nhân dân;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự;

Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng V.

Bà Vũ Thị Phương K có nghĩa vụ thanh toán hết một lần cho Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng V số tiền nợ tạm tính đến ngày 31/7/2026 là 22.498.619 đồng (*Hai mươi hai triệu bốn trăm chín mươi tám nghìn sáu trăm mười chín đồng*). Trong đó nợ gốc là 18.876.334 đồng (*Mười tám triệu tám trăm bảy mươi sáu nghìn ba trăm ba mươi bốn đồng*), nợ lãi 3.622.285 đồng (*Ba triệu sáu trăm hai mươi hai nghìn hai trăm tám mươi lăm đồng*).

Thực hiện tại Cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bà Vũ Thị Phương K còn phải trả tiền lãi tính từ ngày 01/08/2026 cho đến khi bà K trả hết nợ theo mức lãi suất thoả thuận quy định trong Đơn đề nghị

kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng kiêm thỏa thuận cung cấp thông tin tín dụng cho công ty thông tin tín dụng bằng phương tiện điện tử số 20240215-9931064 ký ngày 15/02/2024 cho đến khi bà Vũ Thị Phương K trả hết nợ.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm : bà Vũ Thị Phương K phải chịu án phí là 1.124.931 đồng (*Một triệu một trăm hai mươi bốn nghìn chín trăm ba mươi mốt đồng*).

Hoàn lại cho Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 562.466 đồng (*Năm trăm sáu mươi hai nghìn bốn trăm sáu mươi sáu đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001773 ngày 08/01/2026 của Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyền kháng cáo: Công ty Tài chính TNHH Ngân hàng V và bà Vũ Thị Phương K có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4. Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự năm 2025 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 36 và Điều 71 của Luật Thi hành án dân sự năm 2025; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 của Luật Thi hành án dân sự năm 2025.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 4 - Tp. Hồ Chí Minh;
- THADS Tp. Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Thị Thủy Tiên